

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2

**“ V/v: Phê duyệt nội dung, chương trình
tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020”**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng số 2 đã được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 22/3/2019;

- Căn cứ Biên bản họp số 85 /BB/VC2 - HĐQT ngày 04/3/2020 của HĐQT Công ty CPXD số 2 phê duyệt nội dung, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Nhất trí phê duyệt nội dung, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, theo nội dung Biên bản họp HĐQT như sau:

I- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024:

Ngày 31/7/2019, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 đã nhận được Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Trần Ngọc Long. Ngày 04/9/2019, HĐQT đã có Nghị quyết số 52/NQ/VC2-HĐQT thống nhất thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT.

Ngày 04/03/2020, HĐQT đã nhận được Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Đỗ Trọng Huân (Có đơn từ nhiệm đính kèm).

Để kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty, HĐQT thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bãi nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Ngọc Long và ông Đỗ Trọng Huân.

II- Thông qua nội dung tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020:

1. Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 (Có chi tiết đính kèm)
2. Tờ trình thông qua Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội (Có chi tiết đính kèm)
3. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông năm 2020 (Có chi tiết đính kèm)
4. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (Có chi tiết đính kèm):

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:

• Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2019 (hợp nhất)

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %	
					So với 2018	So với KH2019
	1	2	3	4	5=4/3	6
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.278	993	65%	77,7%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.500	1.295	94%	86,0%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	36,00	41,78	101%	116,1%

• Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2019 (Công ty mẹ)

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %	
					So với 2018	So với KH2019
	1	2	3	4	5=4/3	6
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.171	887	59%	75,7%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.400	1.225	89,1%	87,5%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35,80	36,18	101%	101,1%
4.	Tỷ suất cổ tức	%	12%	12%	120%	100%

b. Kế hoạch triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 :

• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 (Hợp nhất)

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% Tăng trưởng
	1	2	3	4	5=(4-3)/3
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	993	1.196	20,4%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.295	1.620	25,1%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,78	37,70	-9,8%

Ghi chú : Lợi nhuận hợp nhất năm 2019 : 41,7 tỷ đồng, trong đó : Lợi nhuận thực hiện năm 2019 : 37,3 tỷ đồng và lợi nhuận chưa thực hiện các năm trước về giao dịch nội bộ giữa Công ty con và Công ty Mẹ theo quy định của chuẩn mực kế toán đã được kiểm toán: 4,4 tỷ đồng). Như vậy % tăng trưởng lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2020 so với năm 2019 thực tế là 37,7 tỷ / 37,3 tỷ = 1,07%.

• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 (Công ty mẹ)

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% Tăng trưởng
	1	2	3	4	$5=(4-3)/3$
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	887	1.134	27,8%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.225	1.542	25,8%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	36,18	36,20	0,05%
4.	Tỷ suất cổ tức	%	12%	12%	0,0%

5. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019 (Có chi tiết đính kèm)
6. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. (Có chi tiết đính kèm)
7. Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

8. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Đơn vị : Đồng

STT	CHỈ TIÊU	Báo cáo tài chính công ty mẹ	Báo cáo tài chính hợp nhất
1	Tổng tài sản	1.909.214.468.847	1.965.777.092.994
2	Vốn chủ sở hữu Trong đó:	309.421.586.319	318.349.551.569
2.1	Vốn cổ phần	150.000.000.000	150.000.000.000
2.2	Thặng dư vốn cổ phần	23.218.959.196	23.218.959.196
2.3	Các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa PP	136.202.627.123	145.130.592.373
3	Tổng Doanh thu	1.224.833.260.067	1.295.113.723.464
4	Tổng chi phí (*)	1.188.646.874.685	1.253.330.341.295
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	36.186.385.382	41.783.382.169
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	19.135.442.729	24.060.175.098

(*) Tổng chi phí bao gồm: Giá vốn hàng bán, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính, Chi phí bán hàng và Chi phí khác

9. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	36.186.385.382	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	17.050.942.653	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (3)=(1)-(2)	Đồng	19.135.442.729	
4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	Đồng	29.380.455.128	
5	Tổng lợi nhuận còn lại (5)=(3)+(4)	Đồng	48.515.897.857	
6	Cổ tức phải trả năm 2018 (theo NQ ĐHĐCĐ năm 2019)	Đồng	15.000.000.000	Tỷ lệ 10%
7	Dự kiến cổ tức phải trả năm 2019	Đồng	18.000.000.000	Tỷ lệ 12%
8	Lợi nhuận còn lại được phân bổ vào các quỹ (7)=(5)-(6)	Đồng	15.515.897.857	LN 2019 còn lại sau trả cổ tức
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	7.600.000.000	2 tháng thu nhập bình quân
	Thưởng HĐQT, BKH, BKS do lợi nhuận vượt mức kế hoạch	Đồng	500.000.000	
	Lợi nhuận chưa phân phối để lại	Đồng	7.415.897.857	

10. Tờ trình thông qua phương án trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020:

10.1 Thù lao chi trả đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đã được ĐHĐCĐ phê duyệt	Thù lao thực tế chi trả
1	Hội đồng quản trị	05	660.000.000	620.000.000
2	Ban Kiểm soát	03	240.000.000	240.000.000
	Cộng	08	900.000.000	860.000.000

Ghi chú: Thù lao chi trả thực tế 620.000.000 đồng giảm so với thù lao được ĐHĐCĐ phê duyệt do 01 thành viên HĐQT thôi không tham gia HĐQT từ tháng 09/2019.

10.2 Thù lao chi trả đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020

❖ Thù lao cho Hội đồng quản trị:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng.

❖ **Thù lao cho Ban kiểm soát:**

- + Trưởng ban kiểm soát: 10.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.

11. Tờ trình Thông qua Thành lập Công ty con – Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị Xây dựng VINA2
12. Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
13. Tờ trình thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn Điều lệ
14. Tờ trình xem xét và thông qua phương án đổi tên và thay đổi Logo nhận diện của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2.
15. Tờ trình thông qua đơn từ nhiệm và số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024

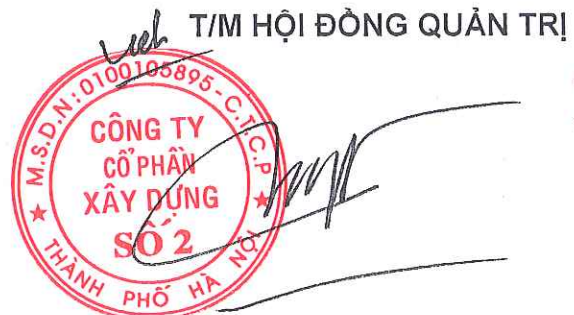
Điều 2: Triển khai thực hiện:

Giao cho ông Tổng giám đốc và các Ban chức năng nghiệp vụ có liên quan tiến hành thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Giám đốc các Ban nghiệp vụ - Chi nhánh Công ty căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu CT2 - TCHC



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Trọng Quỳnh

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

Thời gian: Từ 13h30', ngày 19 tháng 03 năm 2020 (Thứ 5)

Địa điểm: Hội trường Phòng 2.9 - Tầng 2 – Trụ sở Công ty - toà nhà B - Khu Đô thị Kim Văn Kim Lũ - Phường Đại Kim - Quận Hoàng Mai - Hà Nội.

Thời gian	Nội dung
13:30 ÷ 13:45	Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none"> Đón tiếp và đăng ký đại biểu; Phát tài liệu cho cổ đông.
13:45 ÷ 14:00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> Thông qua Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; Tuyên bố khai mạc đại hội; Thông qua Đoàn chủ tọa và Ban thư ký Ban kiểm phiếu biểu quyết.
14:00 ÷ 15:30	Đoàn Chủ tọa điều hành Đại hội các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> Thông qua Chương trình họp và các Quy chế làm việc tại Đại hội; Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý hoạt động SXKD của Công ty năm 2019 và một số nhiệm vụ năm 2020; Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; Tờ trình đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020; Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 (tóm tắt); Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Tờ trình xem xét và thông qua phương án thay đổi tên và thay đổi Logo nhận diện của Công ty; Tờ trình thông qua đơn từ nhiệm và số lượng thành viên HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024. Tờ trình của HĐQT về phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Tờ trình thông qua kết quả chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020; Tờ trình thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Tờ trình thành lập Công ty con - Công ty Cổ phần Cơ khí & Thiết bị Xây dựng VINA2;
15:30 ÷ 16:20	<ul style="list-style-type: none"> Chủ tọa Đại hội thông báo về việc bỏ Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội Đại hội tiến hành thảo luận Giải đáp ý kiến của cổ đông
16:20 ÷ 16:30	Đại hội nghỉ giải lao
16:30 ÷ 17:00	Bế mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none"> Công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết; Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Số: 88/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Xin phê duyệt nội dung Chương trình đại hội, dự kiến Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký và Quy chế tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 2;
- Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty Cổ phần xây dựng số 2.

Để thực hiện công tác điều hành các hoạt động của Đại hội và công tác kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

A. PHÊ DUYỆT NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI: Có Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thường niên đính kèm.

B. PHÊ DUYỆT NỘI DUNG DỰ KIẾN ĐOÀN CHỦ TỊCH; THƯ KÝ ĐẠI HỘI; BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI.

I. Đoàn chủ tịch gồm:

- | | | |
|---------------------------|----------------------------------|-----------------|
| 1. Ông Đỗ Trọng Quỳnh | : Chủ tịch HĐQT | - Chủ tịch đoàn |
| 2. Ông Nguyễn Việt Cường | : Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Đăng GòGanh | : Thành viên HĐQT, PTGD | - Thành viên |

II. Ban Thư ký gồm:

- | | | |
|---------------------------|------------------------------|--------------|
| 1. Bà Đỗ Thị Hoài Thu | : Phó giám đốc Ban TCHC | - Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Đình Chương | : Phó giám đốc Ban tài chính | - Thành viên |

III. Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm:

- | | | |
|---------------------------|---------------------------------|-------------------|
| 1. Ông Phạm Hoàng Dương | : Giám đốc Ban TB&CNTC | - Trưởng tiểu ban |
| 2. Ông Phạm Minh Tuấn | : PGĐ Ban Phát triển thị trường | - Phó tiểu ban |
| 3. Ông Nguyễn Thái Sơn | : T. Phòng TCKT Cty VC2.2 | - Ủy viên |
| 4. Ông Dương Thanh Trưởng | : Chuyên viên Ban Phát triển TT | - Ủy viên |
| 5. Ông Nguyễn Tuấn Anh | : Chuyên viên Ban THCN | - Ủy viên |
| 6. Ông Hoàng Văn Mạnh | : Chuyên viên Ban Tài chính | - Ủy viên |
| 7. Ông Bùi Ngọc Thường | : Chuyên viên Ban TB&CNTC | - Ủy viên |
| 8. Ông Dương Ngọc Hà | : Chuyên viên Ban Đầu tư | - Ủy viên |
| 9. Ông Phạm Văn Thắng | : Chuyên viên Ban Đầu tư | - Ủy viên |

C. PHÊ DUYỆT QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI (Có Quy chế đính kèm).

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC; HĐQT.

m



Đỗ Trọng Quỳnh



Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2020

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình ĐHCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội;
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
4. Cổ đông và/hoặc người đại diện phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về phát biểu ý kiến, kiến nghị, thảo luận tại Đại hội

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ thẻ biểu quyết hoặc tích vào Phiếu biểu quyết (*tùy từng nội dung biểu quyết*) đối với tất cả cổ đông và/hoặc Đại diện.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và được phát cho Cổ đông /Đại diện cổ đông tại cuộc họp ĐHCĐ. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết và 1 Phiếu biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết ghi rõ Mã số cổ đông¹, Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

2. Phương thức biểu quyết:

- Các cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung:
 - ✓ Thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
 - ✓ Thông qua Chương trình họp;

¹ Mã số cổ đông do VC2 cấp cho từng cổ đông theo danh sách chốt tại ngày 25/02/2020

- ✓ Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông và Quy chế làm việc tại đại hội.
- ✓ Thông qua Nghị quyết (Biên bản) họp ĐHĐCĐ;
- ✓ Các vấn đề khác có liên quan (nếu có).
- Các cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung:
 - ✓ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
 - ✓ Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020
 - ✓ Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
 - ✓ Thông qua Báo cáo kiểm toán năm 2019 (tóm tắt),
 - ✓ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
 - ✓ Thông qua phương án trả thù lao HĐQT, BKS;
 - ✓ Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
 - ✓ Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - ✓ Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
 - ✓ Thông qua phương án thay đổi tên và thay đổi Logo nhận diện của Công ty;
 - ✓ Thông qua nội dung góp vốn thành lập Công ty con – Công ty Cổ phần cơ khí & thiết bị Xây dựng VINA2;
 - ✓ Thông qua đơn từ nhiệm và số lượng thành viên HĐQT;
- Cách thức thực hiện biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:
 - ✓ Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
 - ✓ Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết *tán thành* thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông *không tán thành* hoặc *không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;
- Cách thức thực hiện biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:
 - ✓ Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) đối với một vấn đề nêu trong Phiếu biểu quyết bằng cách bỏ phiếu kín;
 - ✓ Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
 - + Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 20 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau

khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như Không có ý kiến.

+ Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

✓ Các phiếu biểu quyết Không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

+ Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra, không có dấu của Công ty và không có chữ ký xác nhận của cổ đông;

+ Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;

+ Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;

+ Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó Không hợp lệ.

+ Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

+ Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

✓ Ngay sau khi cổ đông hoàn thành việc bỏ Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội vào hòm phiếu, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

3. Thễ lệ biểu quyết:

3.1. 01 (một) cổ phiếu phổ thông tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/02/2020), tổng số cổ phần của công ty là 15.000.000 (Mười lăm triệu) cổ phần có quyền biểu quyết.

3.2. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
- Thông qua Báo cáo kiểm toán năm 2019 (tóm tắt),
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Thông qua phương án trả thù lao HĐQT, BKS;

- Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Thông qua nội dung góp vốn thành lập Công ty con – Công ty Cổ phần cơ khí & thiết bị Xây dựng VINA2;
- Thông qua đơn từ nhiệm và số lượng thành viên HĐQT;
- Thông qua Nghị quyết (Biên bản) họp ĐHĐCĐ;
- Các vấn đề liên quan khác (nếu có).

3.3. Các vấn đề khác sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận theo quy định nêu tại Điều lệ Công ty.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông và/hoặc người đại diện có ý kiến phát biểu phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
2. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;
3. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2. Ban điều hành kính trình HĐQT xem xét thông qua.

Trân trọng!

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2




TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Việt Cường



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

PHẦN 1: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:

Năm 2019 là năm Công ty vận hành các hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình sở hữu mới nhưng vẫn tiếp tục kế thừa và kiên định định hướng “**Đẩy mạnh sản xuất, tăng cường quan hệ, nâng cao thương hiệu**”. Do vậy, ngay từ đầu năm, Ban điều hành Công ty bên cạnh việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trên 02 lĩnh vực chính (xây lắp và kinh doanh bất động sản), các hoạt động phụ trợ, đã chủ động xây dựng kế hoạch, phương án thu hồi công nợ của Công ty để tập trung nguồn tài chính cũng như các nguồn lực khác giúp Công ty tiếp tục ổn định và phát triển.

Với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của tập thể Ban điều hành và cán bộ công nhân viên của toàn Công ty, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty đã đạt được những kết quả khả quan và một số chỉ tiêu có bước tiến mới so với thực hiện năm 2018. Cụ thể:

1. Kết quả kinh doanh hợp nhất: *(Số liệu theo BCTC hợp nhất được kiểm toán)*

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %	
					So với 2018	So với KH2019
	1	2	3	4	5=4/3	6
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.278	993	65%	77,7%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.500	1.295	94%	86,0%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	36,00	41,78	101%	116,1%

(i) Về kết quả kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty có sự tăng trưởng thể hiện ở chỉ tiêu Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 41,78 tỷ đồng, tăng 5,99 tỷ đồng so thực hiện năm 2018, tương đương mức tăng 101%. Các hoạt động của 02 Công ty thành viên đã đạt được kết quả khả quan, cụ thể Công ty cổ phần Xây lắp điện nước và PCCC Vinaconex 2 đạt lợi nhuận trước thuế xấp xỉ 02 tỷ đồng; Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ đô thị VC2 bước đầu thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành khu đô thị do Vinaconex 2 làm Chủ đầu tư và hoạt động có lãi, năm 2019 lợi nhuận đạt gần 90 triệu đồng.

- (ii) **Về tình hình tài chính:** Các chỉ số tài chính của Công ty ở thời điểm cuối năm có sự biến động nhẹ so với thời điểm đầu năm, trong đó, tỷ trọng nợ trên tổng tài sản giảm dẫn đến Hệ số nợ giảm đồng thời chi phí lãi vay giảm.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Công ty Mẹ (Số liệu theo BCTC Công ty Mẹ được kiểm toán):

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %	
					So với 2018	So với KH2019
	1	2	3	4	5=4/3	6
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.171	887	59%	75,7%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.400	1.225	89,1%	87,5%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35,80	36,18	101%	101,1%
4.	Tỷ suất cổ tức	%	12%	12%	120%	100%

3. Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch năm 2019:

- (i) Bên cạnh những nét khởi sắc của nền kinh tế trong nước năm 2019 thì vẫn còn tồn tại những khó khăn, tỷ lệ nợ công, nợ xấu ngân hàng còn lớn dẫn tới đầu tư công còn hạn chế, cùng với sự cạnh tranh gay gắt của các doanh nghiệp cùng ngành, đòi hỏi Công ty phải nỗ lực rất nhiều để tìm kiếm nguồn việc. Được sự chỉ đạo sát sao và ủng hộ của Hội đồng quản trị, ngay từ đầu năm, Ban điều hành Công ty đã bám sát kế hoạch được giao, kiểm soát tình hình triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các số liệu quản trị và những vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh được cập nhật hàng tuần, hàng tháng..., giúp Ban điều hành có thông tin đa chiều, toàn diện và đưa ra các quyết định chỉ đạo kịp thời.
- (ii) Việc Tổng công ty cổ phần VINACONEX tiến hành thoái toàn vốn tại VINACONEX 2 đã tạo ra sự thay đổi căn bản về cơ cấu cổ đông, về phương thức quản lý, tạo được sự chủ động trong triển khai các hoạt động SXKD của Công ty được linh hoạt, nhanh chóng tuy nhiên cũng đặt ra các thách thức, khó khăn như nguồn vốn, tìm kiếm công việc...
- (iii) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2019 của Công ty Mẹ chưa đạt so với kế hoạch năm do Đại hội cổ đông thường niên phê duyệt và so với kết quả thực hiện năm 2018. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty và toàn thể CBCNV, người lao động Công ty đã vẫn duy trì đạt mức tăng trưởng đối với chỉ tiêu Tổng lợi nhuận trước thuế, cụ thể thực hiện năm 2019 đạt 36,18 tỷ đồng, đạt 101% so với kế hoạch và tăng trưởng 1% so với thực hiện năm 2018; đảm bảo tỷ lệ cổ tức như ĐHĐCĐ thường niên 2019 phê duyệt.

4. Đánh giá tình hình hoạt động ở các lĩnh vực chính:

4.1 Hoạt động xây lắp:

- (i) Năm 2019 là năm các hoạt động xây lắp của Công ty thực sự gặp nhiều khó khăn; sản lượng, doanh thu từ hoạt động xây lắp đạt ở mức trung bình (Sản lượng thực hiện đạt 604,5 tỷ đồng, đạt 67,5% KH2019; doanh thu đạt 508,4 tỷ đồng, đạt 68,6% so với KH 2019 và so sánh với thực hiện năm 2018 thì các chỉ tiêu này chỉ đạt hơn 55%). Các lý do không đạt các chỉ tiêu trên so với kế hoạch SXKD 2019 của Công ty gồm:

- Đối với các công trình chuyển tiếp từ các năm trước: Đa số các công trình/dự án thi công trong năm 2019 đều là các công trình đang đi vào hoàn thiện, bàn giao và quyết toán do vậy giá trị sản lượng, doanh thu không lớn. Mặt khác, Công ty gặp khó khăn về dòng tiền do các chủ đầu tư, nhà thầu chính tại các dự án này chậm thanh toán, làm ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD của Công ty cũng như công tác thanh toán cho các nhà thầu phụ; nhà cung cấp vật tư, vật liệu
 - Đối với các công trình ký mới: Năm 2019, hoạt động xây lắp của Công ty đã chuyển mình và nâng cao năng lực để vận hành hoạt động theo hướng thực hiện các hợp đồng tổng thầu EPC với các chủ đầu tư. Cụ thể, Công ty đã ký kết hợp đồng nguyên tắc về triển khai tổng thầu EPC với nhiều Chủ đầu tư có giá trị hợp đồng xây lắp đạt gần 2.800 tỷ đồng tạo nguồn việc cho năm 2019 và gởi đầu sang năm 2020 như tại dự án Itower Quy Nhơn (khoảng 1.700 tỷ đồng); dự án Ngọc Linh ...và nhiều sự án khác như hạ tầng nhiệt điện Vân Phong – Khánh Hòa; tòa tháp A Intracom, Peninsula Nha Trang... và đặc biệt bước đầu nghiên cứu, tiếp cận các dự án tại Lào. Tuy nhiên, thực tế các hợp đồng tổng thầu EPC mới đang trong giai đoạn chuẩn bị thi công còn những dự án ký mới trong năm như tòa tháp A Intracom, Peninsula Nha Trang, hạ tầng nhiệt điện Vân Phong – Khánh Hòa thì có giai đoạn phải tạm dừng do thiếu nguồn vốn, thiếu vật tư do Chủ đầu tư cấp hoặc phải tạm dừng do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.
- (ii) Công tác tổ chức thi công trên các công trường cơ bản được tổ chức hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả và chất lượng.
- (iii) Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ; phòng chống dịch bệnh đối với các dự án được hầu hết các đơn vị quan tâm, không để xảy ra trường hợp tai nạn lao động nào trong năm cũng như giảm thiểu, hạn chế các bệnh nghề nghiệp cho người lao động và cố gắng để tổ chức tốt cho đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, người lao động trên công trường.
- (iv) Ban điều hành đã triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức, nhân sự nói chung và nghiên cứu, xây dựng mô hình quản lý, mô hình các ban điều hành mới đảm bảo tính gọn nhẹ, đáp ứng các yêu cầu trong công tác thi công.
- (v) Công tác Thu hồi công nợ từ các công trình xây lắp: Trong năm, Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt và thành lập Ban thu hồi công nợ (thành lập tháng 9/2019) để đẩy mạnh, tăng cường công tác thu hồi công nợ tại các dự án xây lắp; đã cơ bản phân loại, hoàn thiện các hồ sơ thanh quyết toán theo yêu cầu của chủ đầu tư cũng như bám sát làm việc với chủ đầu tư, nhà thầu chính để thu hồi công nợ; làm rõ hồ sơ, trách nhiệm đối với công nợ còn tồn tại của các đội sản xuất trước đây, cụ thể kết quả 03 tháng cuối năm 2019, Công ty đã thu hồi công nợ đạt gần 10 tỷ đồng

4.2 Hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản:

- (i) Công tác đầu tư của Công ty trong năm 2019 tiếp tục được Lãnh đạo Công ty tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư do Công ty làm chủ đầu tư và tăng cường, mở rộng quan hệ với các địa phương, các đối tác có các dự án tiềm năng, cụ thể kết quả hoạt động kinh doanh bất động sản đạt doanh thu 703,27 tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch năm 2019 và 296% so với thực hiện năm 2018, trong đó:
- Đối với các dự án do Công ty làm chủ đầu tư: trong năm hoạt động kinh doanh bất động sản đối với tòa B đạt kết quả cao đem lại doanh thu và lợi nhuận lớn cho Công ty, đồng

thời tạo dựng được thương hiệu VINACONEX 2 đối với các sản phẩm bất động sản; Bên cạnh đó, ban điều hành tiếp tục tái khởi động và chỉ đạo quyết liệt thực hiện đối với các dự án Quang Minh; dự án sinh thái Xuân Hòa.

- Tăng cường, mở rộng quan hệ với các địa phương, đối tác có các dự án tiềm năng, hiệu quả: Công ty đã thiết lập và đề xuất nghiên cứu, tham gia các dự án đầu tư có hiệu quả tại các tỉnh như: Quảng Ninh (dự án Đồi Chè - hiện đang phối hợp với Tổng công ty cổ phần VINACONEX để triển khai); Thái Bình (dự án khu nhà ở thương mại, nhà ở xã hội tại xã Phú Xuân; dự án Nam Vũ Thư); Huế (dự án Phú Diên); đồng thời mở rộng quan hệ hợp tác đầu tư với các đối tác uy tín, có tiềm lực như hợp tác với Công ty Ruby nghiên cứu, triển khai dự án 23 Hàng Tre – Hà Nội; Công ty Ngọc Linh triển khai dự án Ngọc Linh tại 34 Đại Từ - Hà Nội...

- (ii) Tổ chức có hiệu quả công tác quản lý, vận hành các sản phẩm sau đầu tư do Công ty làm chủ đầu tư: Hiện nay, Công ty thông qua Công ty con là Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ đô thị VC2 để tổ chức quản lý, vận hành các tòa nhà B (*mới vận hành trong năm 2019 và chưa có Ban quản trị*); C, D (*đã có Ban quản trị*) thuộc khu đô thị Kim Văn, Kim Lũ là các sản phẩm sau đầu tư do Công ty làm chủ đầu tư, về cơ bản công tác quản lý, vận hành đáp ứng được yêu cầu và đúng quy định; được các cư dân ủng hộ, đánh giá cao.

4.3 Công tác quản lý, kinh doanh thiết bị: Năm 2019, các máy móc, thiết bị được Công ty kiểm tra, quản lý và vận hành rất tốt, đáp ứng được yêu cầu thi công tại các công trường do Công ty triển khai; đồng thời khai thác hiệu quả các máy móc, thiết bị của Công ty thông qua các hợp đồng thuê với các đối tác, khách hàng đạt giá trị doanh thu là 24,8 tỷ đồng

4.4 Công tác tài chính – kế toán:

- Năm 2019, công tác tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn, thiếu dòng tiền do tiền thanh toán của các chủ đầu tư, nhà thầu chính chậm; thủ tục thanh quyết toán tại một số công trình bị kéo dài do chủ đầu tư thiếu nhân sự hoặc nguồn vốn thanh toán; các khoản nợ đến hạn phải trả ngân hàng lớn trong khi thiếu dòng tiền thanh toán từ các công trình; trong năm số lượng công trình xây lắp ký mới đạt kết quả thấp và có giá trị sản lượng ít; đồng thời đối với dự án đầu tư thì mới đang trong tình trạng nghiên cứu, đề xuất.
- Công tác xây dựng Kế hoạch Ngân sách đã đáp ứng được yêu cầu của Hội đồng quản trị, ban điều hành Công ty, đáp ứng cơ bản được nhu cầu vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư của Công ty.
- Năm 2019, Công ty duy trì số dư nợ vay vốn lưu động ở mức phổ biến là 400 tỷ đồng, số dư nợ vay vốn lưu động luôn đảm bảo trong giới hạn số dư nợ vay được Hội đồng quản trị phê duyệt là 700 tỷ đồng; Trong năm Công ty đã thực hiện chi trả và giảm dư nợ vay đối với ngân hàng được 80 tỷ đạt 16,4% so với tổng dư nợ, dẫn đến chi phí tài chính của Công ty giảm 11,5%. Điều này bước đầu tạo điều kiện cho Công ty cải thiện và nâng cao năng lực về tài chính.
- Công tác thu xếp vốn, vay vốn tại các Ngân hàng để thanh toán cho các công trình thi công xây lắp, công tác đầu tư về cơ bản đáp ứng được yêu cầu.

4.5 Công tác quan hệ cổ đông, phát triển thương hiệu, truyền thông:

- Các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh được phản ánh chính xác, kịp thời trên kênh thông tin chính thống là website của Công ty, góp phần giúp các cổ đông, đối tác, độc giả tìm hiểu thông tin về Công ty.

- Mỗi quan hệ giữa Công ty và các cơ quan thông tấn báo chí được duy trì, phát triển. Lãnh đạo Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi và trực tiếp tham gia đối thoại, cung cấp thông tin với cơ quan báo chí, góp phần nâng cao hình ảnh thương hiệu của Công ty trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Cùng với việc thay đổi về mô hình hoạt động theo chế độ sở hữu mới, Ban điều hành đã chỉ đạo các bộ phận kiểm tra, rà soát, nghiên cứu và đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bộ nhận diện thương hiệu, logo của Công ty đảm bảo theo hướng đột phá, cải tiến, mang đậm dấu ấn của VINA2 và đáp ứng được yêu cầu phát triển theo định hướng, chiến lược trong giai đoạn mới hiện nay.

4.6 Các mặt công tác khác:

a. Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị về tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu hoạt động theo mô hình sở hữu mới, Ban điều hành đã chỉ đạo quyết liệt các bộ phận triển khai việc kiểm tra, rà soát và đề xuất cơ cấu tổ chức, nhân sự của đơn vị mình (xây dựng cơ cấu tổ chức; định biên nhân sự; triển khai xây dựng bản mô tả công việc và các công cụ đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao...); đồng thời rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định tại Điều lệ, Nội quy, quy chế, quy định nội bộ của Công ty nhằm tạo hành lang pháp lý thống nhất, minh bạch để áp dụng trong toàn Công ty.
- Nâng cao trách nhiệm và sự phối hợp trong triển khai các hoạt động sản xuất của Công ty giữa các phòng ban; trong triển khai các hoạt động đầu tư, quản lý, vận hành giữa Công ty mẹ và các công ty con đảm bảo sự hỗ trợ, tương tác trong các hoạt động, đồng thời sử dụng tối đa lợi thế các nguồn lực của Công ty mẹ và các Công ty thành viên.

b. Công tác tổ chức, nhân sự:

- Năm 2019 là năm Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình sở hữu mới, để bắt nhịp cũng như đáp ứng yêu cầu hoạt động trong mô hình mới, Ban điều hành đã tiến hành kiện toàn cơ cấu tổ chức các phòng Ban và rút gọn các đầu mối Đội sản xuất trực thuộc; thành lập mới Ban Thu hồi công nợ nhằm tăng cường và đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ liên quan đến các công trình xây lắp.
- Kiện toàn nhân sự chủ chốt trong Ban điều hành, trưởng các Ban chức năng của Công ty đồng thời rà soát, đánh giá và sắp xếp nhân sự tại các đơn vị nhằm đảm bảo tinh gọn, hiệu quả.
- Nghiên cứu, áp dụng các quy trình công tác đối với từng vị trí công việc; quy định các tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc được giao; triển khai xây dựng cơ chế lương thưởng đảm bảo việc trả lương, xét thưởng đúng người, đúng việc, đúng thành tích...

- c. **Công tác áp dụng công nghệ thông tin:** Ban điều hành chỉ đạo các bộ phận nghiên cứu, đề xuất các giải pháp áp dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình như phần mềm quản lý văn bản; phần mềm quản lý nhân sự, tiền lương; phần mềm quản lý dự án; phần mềm kế toán...

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

Năm 2020, theo báo cáo của Chính phủ, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường, trì trệ do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tác động trên nhiều phương diện, vừa là cơ hội nhưng cũng vừa là thách thức đối với Công ty. Ở trong nước, nền kinh tế vẫn còn nhiều tồn tại: Dư địa chính sách tài khóa, tiền tệ ngày

càng hạn hẹp. Việc cơ cấu lại nền kinh tế, các ngành, lĩnh vực trọng yếu đòi hỏi nguồn lực và thời gian thực hiện. Nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia và ứng phó biến đổi khí hậu rất lớn trong khi nguồn lực còn hạn hẹp. Vì vậy, hoạt động của các doanh nghiệp cũng không tránh khỏi những khó khăn, đồng thời sự cạnh tranh từ các đối thủ trong cùng ngành nghề đặc biệt là lĩnh vực Xây dựng, đầu tư bất động sản ngày một khốc liệt.

Tiếp nối những kết quả đạt được trong năm 2019, Công ty bước vào năm kế hoạch 2020 với quyết tâm vượt mọi khó khăn để tiếp tục ổn định, phát triển, vươn tới những thành công mới, nâng cao hiệu quả, giá trị thương hiệu, tăng cường năng lực cạnh tranh, đảm bảo thu nhập cho người lao động và làm tốt trách nhiệm với xã hội, với cộng đồng, khẳng định.

1. Mục tiêu kế hoạch năm 2020:

- Tiếp tục duy trì định hướng “**Đẩy mạnh sản xuất, tăng cường quan hệ, nâng cao thương hiệu VINA2**”.
- Tăng cường đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực, khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh truyền thống là xây lắp và bất động sản

2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

- Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 (Hợp nhất)

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% Tăng trưởng
	1	2	3	4	5=(4-3)/3
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	993	1.196	20,4%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.295	1.620	25,7%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41,78	37,70	-9,8%

Ghi chú : Lợi nhuận hợp nhất năm 2019 : 41,7 tỷ đồng, trong đó : Lợi nhuận thực hiện năm 2019 : 37,3 tỷ đồng và Lợi nhuận chưa thực hiện các năm trước về giao dịch nội bộ giữa Công ty con và Công ty Mẹ theo quy định của Chuẩn mực kế toán đã được kiểm toán : 4,4 tỷ đồng). Như vậy % tăng trưởng lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm 2020 so với năm 2019 thực tế là 37,7 tỷ / 37,3 tỷ = 1,07%

- Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 (Công ty mẹ)

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	% Tăng trưởng
	1	2	3	4	5=(4-3)/3
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	887	1.134	27,8%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.225	1.542	25,8%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	36,18	36,20	0,05%
4.	Tỷ suất cổ tức	%	12%	12%	0,0%

3. Các giải pháp chính để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

3.1 Đối với hoạt động xây lắp:

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý tập trung cho xây lắp và nghiên cứu, áp dụng mô hình Ban điều hành đáp ứng yêu cầu công tác quản lý thi công xây lắp theo hướng chuyên nghiệp hóa cao nhằm đảm bảo thi công an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả, trong đó cần tập trung công tác hoàn thiện tại các công trình.
- Tăng cường và áp dụng toàn diện hệ thống quản lý theo 03 tiêu chuẩn ISO. Đây là tiền đề để công tác quản lý chất lượng, an toàn và môi trường tiến lên chuyên nghiệp
- Triển khai thực hiện tốt đối với khối lượng xây lắp hiện có, đảm bảo uy tín chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ; làm tốt công tác thu hồi công nợ, hồ sơ thanh toán của các công trình, cụ thể Tập trung thi công các công trình lớn (như I Tower Quy Nhơn, Peninsula Nha Trang, Hạ tầng nhiệt điện Vân Phong – Khánh Hòa; Aqua park Bắc Giang, Tháp A Intracom,..) để đảm bảo an toàn chất lượng tiến độ theo yêu cầu Chủ đầu tư.
- Đặc biệt quan tâm đến vấn đề an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, tổ chức tốt môi trường sống cho công nhân trên công trường, không để xảy ra bất kỳ vụ tai nạn nghiêm trọng nào.
- Phấn đấu tiếp tục gia tăng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động xây lắp.
- Làm tốt công tác phát triển thị trường, tìm kiếm nguồn việc:
 - + Tiếp tục mở rộng quan hệ với các đối tác trong và ngoài nước, tìm kiếm, tham gia dự thầu các gói thầu hiệu quả trong nước và quốc tế, mở rộng thị trường xây lắp ở khu vực miền Trung, miền Nam, đặc biệt là tiếp xúc với các đối tác đại diện vốn FDI.
 - + Tích cực tham gia chào giá các dự án theo mô hình thiết kế tổng thầu thi công EPC, tiến tới hình thành và hoàn thiện dần mô hình triển khai song hành D&B (Design & Build) - thiết kế và Xây dựng; Nghiên cứu mô hình hóa dần các dự án thông qua hệ thống phần mềm quản lý BIM.

3.2 Đối với hoạt động đầu tư:

- Tiếp tục thực hiện triển khai các dự án đầu tư theo tiến độ của Công ty: dự án 23 Hàng Tre, dự án Ngọc Linh, dự án Đồi Chè, dự án I Tower Quy Nhơn..;
- Triển khai công tác điều chỉnh quy hoạch, hoàn thiện cơ sở hạ tầng để tổ chức triển khai bán hàng tại dự án Quang Minh, dự án sinh thái Xuân Hòa; Tập trung tiêu thụ hàng sản phẩm bất động sản tại tòa tháp B KĐT Kim Văn, Kim Lũ.
- Tìm kiếm và mua lại các dự án đã có cơ bản pháp lý để có thể triển khai sớm. Đẩy mạnh công tác phát triển dự án để có nguồn việc gói đầu. Ưu tiên tìm kiếm phát triển các dự án tại các thành phố, địa phương có tiềm năng như: Quảng Ninh, Thái Bình, Huế...

3.3 Đối với hoạt động đầu tư vốn:

- Tham mưu Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thời điểm, phương án phù hợp tách một số mảng kinh doanh, dự án để thành lập Công ty con trong đó Công ty nắm giữ trên 65% vốn điều lệ nhằm tạo điều kiện phát triển cả chiều rộng, chiều sâu và nâng cao tính chuyên môn hóa, phát huy tối đa các nguồn lực sẵn có.
- Tăng cường công tác quản trị và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị có vốn đầu tư của Công ty từ công tác lập, phê duyệt, kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch, thông qua công tác rà soát định kỳ, kiểm tra đột xuất và thông qua người đại diện của Công ty tại đơn vị, từ đó nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị và lợi ích của Công ty.

3.4 Đối với hoạt động tài chính:

- Tiếp tục giữ vững sự ổn định, sử dụng linh hoạt, đúng quy định các nguồn và kênh tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty một cách hiệu quả nhất.

- Quyết liệt và đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình đang thi công, đặc biệt đối với các công trình tồn đọng.
- Quyết liệt thu tiền hạ tầng kỹ thuật đối với nhà đầu tư thứ phát tại dự án Kim Văn Kim Lũ chú trọng triển khai công tác bàn giao, hoàn thành các thủ tục cấp sổ đỏ cho khách hàng tòa B để thu 5% số tiền còn lại và tích cực thu hết tiền thấp tầng TT2, TT3, tòa nhà C Kim Văn Kim Lũ.
- Hoàn thiện và nâng cao công tác quản lý tài chính, duy trì kiểm soát nội bộ tốt, thường xuyên rà soát các hợp đồng kinh tế, hợp đồng giao khoán, hợp đồng mua bán vật tư, tránh mất cân đối về tài chính. Ngoài ra Công ty cần thực hiện các biện pháp nhằm tiết giảm chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Lập kế hoạch tài chính, dòng tiền ngắn hạn và dài hạn nhằm chủ động đưa ra các biện pháp nâng cao khả năng thanh toán, đảm bảo an toàn về tài chính.
- Tham mưu Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thời điểm, phương án thích hợp tăng vốn điều lệ nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

3.5 Đối với công tác phát triển thương hiệu trong thời kỳ mới:

- Nghiên cứu, Xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu mới sau khi Cổ đông Tổng công ty VINACONEX thoái toàn bộ vốn tại Công ty.
- Xây dựng và hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu để quảng bá, marketing; xây dựng website, nhận diện thương hiệu tại các công trình, dự án do Công ty thực hiện nhằm khẳng định thương hiệu và uy tín của VINA2

3.6 Đối với công tác tổ chức, nhân sự:

- Tập trung hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty; rà soát và xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; xây dựng và áp dụng các công cụ đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng vị trí để xây dựng định biên nhân sự cho phù hợp; Xây dựng và hoàn thiện cơ chế đãi ngộ nhằm đảm bảo việc chi trả lương, thưởng đúng người, đúng việc; đảm bảo tính khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động.
- Kiểm tra, rà soát và sắp xếp nhân sự tại các phòng ban chức năng, các ban điều hành đảm bảo tinh gọn, hiệu quả
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCNV, người lao động trong Công ty.

3.7 Đối với công tác áp dụng công nghệ thông tin:

- Tăng cường áp dụng các ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của các Ban; hoạt động quản lý, vận hành trong toàn Công ty
- Triển khai thực hiện áp dụng ngay các phần mềm về quản lý văn bản, quản lý nhân sự, tiền lương, phần mềm quản lý dự án và phần mềm kế toán trong Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban điều hành Công ty trước Đại hội cổ đông về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Ban điều hành trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã luôn tin tưởng và ủng hộ chúng tôi trong thời gian qua. Ban điều hành quyết tâm nỗ lực hơn nữa để đưa Công ty phát triển ổn định và hiệu quả trong thời gian tới.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Cường

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2019
VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Năm 2019, tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc và vấn đề chính trị càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu. Sự biến động khó lường trên thị trường tài chính - tiền tệ quốc tế, giá dầu diễn biến phức tạp tác động đến tăng trưởng tín dụng, tâm lý và kỳ vọng thị trường. Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực trong năm 2019, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng cũng phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức với thời tiết diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến chung đến nền kinh tế.

Thị trường bất động sản năm 2019 đã không xuất hiện hiện tượng “bong bóng bất động sản” và vẫn còn trong chu kỳ phục hồi, tăng trưởng nhưng đã có dấu hiệu sụt giảm cả về nguồn cung dự án, nguồn cung sản phẩm nhà ở và số lượng giao dịch. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của các doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng và bất động sản tiếp tục gây khó khăn cho các doanh nghiệp truyền thống trong việc tìm kiếm, phát triển thị trường.

Nhận định và nắm bắt được tình hình kinh tế xã hội, những tác động của chính sách Nhà nước đến thị trường xây dựng, bất động sản. Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) cùng Ban điều hành và toàn thể CBCNV, người lao động Công ty đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu, tập trung nhân lực, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành để thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cụ thể:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty Mẹ và hợp nhất so với kế hoạch được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua như sau:

- Các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2019 (Công ty Mẹ):

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %	
					So với 2018	So với KH2019
	1	2	3	4	5=4/3	6
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.171	887	59%	75,7%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.400	1.225	89,1%	87,5%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	35,80	36,18	101%	101,1%
4.	Tỷ suất cổ tức	%	12%	12%	120%	100%

- Các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2019 (Hợp nhất):

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ %	
					So với 2018	So với KH2019
	1	2	3	4	5=4/3	6
1.	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.278	993	65%	77,7%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.500	1.295	94%	86,0%
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	36,00	41,78	101%	116,1%

2. Đánh giá chung về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty Mẹ và hợp nhất Công ty:

- Năm 2019, kết quả SXKD của Công ty mẹ: Tổng giá trị SXKD đạt 75,7%; Tổng doanh thu đạt 87,5% và Lợi nhuận trước thuế đạt 101,1% so với kế hoạch được ĐHĐCĐ năm 2019 thông qua. Nguyên nhân chính Công ty không hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu về giá trị SXKD, doanh thu chủ yếu do giá trị SXKD, doanh thu của lĩnh vực xây lắp không đạt được như kỳ vọng vì hầu hết dự án có giá trị sản lượng lớn trong năm 2019 là các công trình đi vào bàn giao, nghiệm thu, thanh quyết toán, có một số dự án chậm tiến độ triển khai do nguyên nhân từ chủ đầu tư thiếu nguồn vốn, thiếu vật tư, vật liệu... Mặt khác, do sự cạnh tranh gay gắt trong công tác đấu thầu, tìm kiếm việc làm giữa các doanh nghiệp xây lắp nên cũng làm giảm số công trình trúng thầu và thi công trong năm 2019. Ngoài ra, với việc Công ty chuyển sang mô hình sở hữu mới và việc Tổng công ty cổ phần VINACONEX tiến hành thoái toàn bộ vốn tại Công ty cũng ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty. Hoạt động kinh doanh bất động sản năm 2019 có nhiều khởi sắc từ việc kinh doanh tòa B KĐT Kim Văn Kim Lũ, đồng thời bước đầu có những dự án đã được tiến hành nghiên cứu, lập quy hoạch và triển khai đầu tư như Dự án 23 Hàng Tre, Dự án tại Thái Bình; dự án tại Huế... Tình hình tài chính của Công ty tiếp tục được lành mạnh hoá, giảm nợ vay và đẩy mạnh được công tác thu hồi công nợ của Công ty làm giảm nợ phải thu, góp vai trò quan trọng trong việc khơi thông nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất toàn Công ty: quy mô sản xuất tiếp tục giảm nhẹ so với 2018 do khó khăn chung về công tác đấu thầu, tìm kiếm công việc. Tổng doanh thu đạt 1.295 tỷ đồng (bằng 94% so với thực hiện năm 2018 và bằng 86% so với kế hoạch 2019); Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 41,78 tỷ đồng (bằng 101% so với thực hiện năm 2018 và bằng 116,1% so với kế hoạch 2019)

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2019

1. Đánh giá chung về hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, HĐQT về cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao, hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, thực hiện tốt vai trò quản lý, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty.

Tất cả các hoạt động của Công ty được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, các quy chế của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Công tác tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, các thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm túc, trách nhiệm theo chuẩn mực quản trị của công ty cổ phần. HĐQT được tổ chức hoạt động có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn. Các thành viên HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời các hoạt động của Ban điều hành. Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức được 31 cuộc họp theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ SXKD được ĐHĐCĐ giao, cụ thể:

- Chỉ đạo việc tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty (được tổ chức vào ngày 22/3/2019) theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, lựa chọn Công ty kiểm toán Deloitte để kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty năm 2019;
- Lập báo cáo tài chính Công ty mẹ, báo cáo hợp nhất theo quý, năm theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2019;
- Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, về cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu trong kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ phê duyệt (trừ kế hoạch doanh thu).
- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực trong việc tìm kiếm nguồn việc xây lắp và tìm kiếm các dự án đầu tư, triển khai thực hiện dự án:
- Kien toan cong tac nhan su Ban dieu hanh thong qua cac Nghi quyet, Quyet dinh da ban hanh ve viec phe duyet bo nhien, bo nhien lai cac chuc vu chu chot cua Cong ty; thuc hien dieu dong, luan chuyen can bo thuoc tham quyen HĐQT. Năm 2019, tại Nghị quyết số 52/NQ/VC2-HĐQT ngày 04/9/2019, HĐQT đã thống nhất thôi giao chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Việt Cường để tập trung đảm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc kiêm thành viên HĐQT. Tại Nghị quyết này HĐQT cũng thống nhất phê duyệt kết quả bầu ông Đỗ Trọng Quỳnh – Thành viên HĐQT đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty.

3. Hoạt động của từng thành viên HĐQT:

Đề nghị Quý cổ đông xem Phụ lục gửi kèm Báo cáo này.

4. Thù lao và chi phí của từng thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

Đề nghị Quý cổ đông xem chi tiết tại Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ www.vinaconex2jsc.vn

5. Các cuộc họp và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Đề nghị Quý cổ đông xem chi tiết tại Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ www.vinaconex2jsc.vn

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Năm 2019, nhân sự trong Ban Tổng giám đốc có nhiều thay đổi (do chuyển công tác, chấm dứt hợp đồng lao động) cũng như điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh

doanh. Ngày 04/9/2019, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Việt Cường thay thế ông Trần Ngọc Long giữ chức vụ Tổng giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Ban Tổng giám đốc, đứng đầu là Tổng giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ nghiêm túc, trách nhiệm các quy định pháp luật hiện hành, phù hợp với nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc luôn thể hiện trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh lãnh đạo, đoàn kết, sáng tạo thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công, tuân thủ và triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Trong công tác điều hành Ban Tổng giám đốc đã thể hiện tinh thần quyết toán, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, mạnh dạn đề xuất nhiều ý tưởng mới và giải pháp thực hiện để HĐQT xem xét, quyết định.

Tổng giám đốc thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ hàng tuần với các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc, Phó giám đốc các Ban nghiệp vụ Công ty, đồng thời tổ chức họp chuyên đề theo từng việc, dự án có liên quan để chỉ đạo sát sao và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Bên cạnh đó, Tổng giám đốc cũng đã chủ động tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng với Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT nhằm đánh giá, rà soát tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng của Công ty. Căn cứ vào yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban Tổng giám đốc đã chủ động đề xuất HĐQT các giải pháp cần thiết về tài chính, nhân sự, cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, huy động nguồn lực từ các đơn vị thành viên nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Trong hoạt động xây lắp, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực trong việc tìm kiếm nguồn việc, đặc biệt chuẩn bị các điều kiện để chuyển hướng thực hiện các hợp đồng tổng thầu EPC, giá trị hợp đồng xây lắp ký mới trong năm 2019 đạt gần 2.800 tỷ đồng đây được coi là thành quả, sự nỗ lực đáng ghi nhận của Ban điều hành trong bối cảnh thị trường xây dựng tiếp tục có sự cạnh tranh quyết liệt. Các dự án dở dang tiếp tục được triển khai theo đúng tiến độ, chất lượng cam kết và có sự đồng hành, hỗ trợ, chia sẻ trong việc hoàn thành các công trình/dự án với Chủ đầu tư.
- Trong hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản được duy trì ổn định, các dự án đầu tư chuyển tiếp (dự án Quang Minh, dự án Xuân Hòa, Dự án 23 Hàng Tre...) được tích cực triển khai về điều chỉnh quy hoạch, hoàn thiện cơ sở hạ tầng và đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm dự án mới tại các thị trường như Quảng Ninh, Thái Bình, Huế... bước đầu ghi nhận được những tín hiệu tích cực, khả thi.
- Trong công tác tài chính: tiếp tục duy trì sự ổn định, an toàn, thiết lập và duy trì sự phối hợp tốt với các tổ chức tín dụng
- Trong công tác quản lý, vận hành thiết bị, máy móc: được duy trì, quản lý và khai thác hiệu quả các thiết bị, máy móc theo yêu cầu thi công các công trình do Công ty thực hiện, đồng thời khai thác tốt việc cho thuê với các đối tác, khách hàng đem lại lợi nhuận cho Công ty.
- Trong công tác quan hệ cổ đông, truyền thông, thương hiệu được duy trì tốt và hiện đang tập trung triển khai có hiệu quả việc rà soát, xây dựng, hoàn thiện bộ nhận diện thương hiệu mới của Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD trong giai đoạn mới hiện nay.

- Trong công tác tổ chức, nhân sự: Ban Tổng giám đốc đã ra các quyết định thuộc thẩm quyền trong công tác: điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ và đã thu hút được lực lượng lao động có kinh nghiệm và trình độ làm việc tại Công ty. Giới thiệu nhân sự vào nguồn quy hoạch để HĐQT lựa chọn và bổ nhiệm những chức danh chủ chốt của Công ty. Trong năm 2019, để đảm bảo nhân sự lãnh đạo cho phù hợp với mô hình hoạt động mới của Công ty, Ban Tổng giám đốc đã phê duyệt thành lập Ban Thu hồi công nợ; bổ nhiệm/giao nhiệm vụ nhân sự đảm nhận chức danh Giám đốc Ban Phát triển thị trường, Phó giám đốc Phụ trách Ban Tổ chức hành chính; Phó giám đốc Phụ trách Ban Kế hoạch kỹ thuật và nhiều chức danh cán bộ chủ chốt tại các đơn vị.
- Trong công tác áp dụng công nghệ công tin: bước đầu đã triển khai hiệu quả các ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các hoạt động của Công ty và đang triển khai áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, quản lý nhân sự, tiền lương, quản lý dự án, phần mềm kế toán...
- Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục tạo điều kiện, phối hợp tốt với các tổ chức Đảng, Đoàn thể của Công ty trong việc tổ chức các hoạt động thi đua sản xuất kinh doanh, các hoạt động phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, củng cố sự đồng thuận, đoàn kết trong hoạt động của Công ty, chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần và điều kiện môi trường làm việc cho người lao động; Xây dựng và triển khai các công tác chuẩn bị tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công ty. Ban Tổng giám đốc đã có các chính sách khen thưởng, phúc lợi, đãi ngộ đối với những thành tích, những đóng góp của CBCNV, người lao động từ đó động viên, khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động cũng như vững tâm công hiến tại công ty.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI:

- Kết quả hoạt động của 02 lĩnh vực then chốt của Công ty là Xây lắp và Đầu tư kinh doanh bất động sản trong năm còn nhiều hạn chế:
- Trong lĩnh vực xây lắp: thực tế Công ty chưa được tham gia hoặc được lựa chọn thi công các dự án có giá trị xây lắp lớn để đảm bảo nguồn việc và chuyển tiếp cho các năm tiếp theo; mô hình quản lý xây lắp còn chưa hợp lý, tinh gọn gây tăng chi phí quản lý, giảm lợi nhuận và năng lực cạnh tranh; một số dự án xây lắp dở dang kéo dài qua nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm; Công tác nghiệm thu thanh quyết toán thu hồi công nợ đối với các công trình hoàn thành xong chưa quyết liệt, vẫn còn tình trạng nợ đọng dây dưa kéo dài gây lãng phí nguồn lực của doanh nghiệp.
- Trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản: Ngoài những dự án có quy mô nhỏ, hiệu suất thấp (dự án Quang Minh, dự án Xuân Hòa) trong năm Công ty chưa triển khai mới được dự án nào mà chỉ dừng ở bước nghiên cứu, chuẩn bị, gặp nhiều vướng mắc trong điều chỉnh quy hoạch...
- Tình hình thu hồi công nợ các công trình tồn đọng chưa đạt được như kỳ vọng, vẫn còn tình trạng nợ xấu khó đòi dẫn đến phải giải quyết tranh chấp tại cơ quan tố tụng;

V. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG 2020:

Năm 2020, nền kinh tế trong nước và Quốc tế được nhận định sẽ có những diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, bởi đây là thời điểm kinh tế thế giới và Việt Nam bị tác động

nặng nề của bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Dịch Covid-19) đang lây lan khắp toàn cầu. Mặt khác, những thách thức an ninh phi truyền thống ngày một nặng nề hơn, cuộc cách mạng 4.0 cũng tác động mạnh mẽ trên nhiều phương diện. Còn ở trong nước, nền kinh tế Việt Nam vẫn còn nhiều tồn tại, yếu kém, chất lượng tăng trưởng còn chậm, chưa bền vững, năng suất lao động, cạnh tranh thấp... Việc thoái phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp cũng tác động không nhỏ đến mô hình hoạt động, làm thay đổi về chất trong cách thức hoạt động của các doanh nghiệp vốn quen kinh doanh kiểu truyền thống. Bên cạnh đó, Công ty vẫn phải đối mặt với những thách thức từ những thay đổi chính sách của nhà nước như: thuế, bảo hiểm xã hội... tác động rất lớn đối với các doanh nghiệp hoạt động xây dựng. Trên cơ sở đánh giá những việc đã làm được trong thời gian qua, cũng như những hạn chế, tồn tại trong công tác quản trị điều hành theo cơ chế doanh nghiệp như trước đây, Hội đồng quản trị đề ra định hướng nhiệm vụ chính trong năm 2020 như sau:

- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành cũng như đưa ra các giải pháp hiệu quả nhằm thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.
- Kiểm tra, rà soát và triển khai các giải pháp, biện pháp nhằm đổi mới toàn diện, triệt để về công tác quản trị điều hành Công ty thông qua việc thay đổi tư duy, tác phong làm việc, tinh thần trách nhiệm của các bộ phận, của từng CBCNV, người lao động trong Công ty; rà soát, hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ đảm bảo sự phối hợp, phân định chức năng, nhiệm vụ trong việc giải quyết công việc một cách nhanh chóng, hiệu quả, đánh giá đúng người, đúng việc; tăng cường công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động của Công ty.
- Nâng cao năng lực trong các lĩnh vực hoạt động then chốt là Xây lắp và kinh doanh bất động sản của Công ty; nghiên cứu và triển khai áp dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin trong hoạt động xây lắp để triển khai hiệu quả các hợp đồng tổng thầu EPC; Đưa ra các giải pháp tối ưu để khai thác, nâng cao hiệu quả các dự án kinh doanh bất động sản hiện có, đồng thời đẩy mạnh, tăng cường công tác tìm kiếm phát triển dự án mới theo hướng các dự án đảm bảo tính khả thi, tính thanh khoản tốt đem lại lợi nhuận cho Công ty.
- Thực hiện tốt việc kiểm soát dòng tiền và triển khai quyết liệt, có hiệu quả công tác thi hồi công nợ tại các dự án/công trình của Công ty nhằm ổn định và nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.
- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tạo tính chủ động, sáng tạo, tinh thần trách nhiệm và nghiên cứu, xây dựng các cơ chế đãi ngộ thích hợp nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động cũng như động viên, khuyến khích người lao động tăng năng suất lao động, yên tâm công tác và đặc biệt là thu hút được nguồn nhân lực có chất lượng cao cho Công ty.
- Tăng cường công tác quảng bá, xây dựng thương hiệu mới của Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty trong giai đoạn mới, trong mô hình sở hữu mới.

- Tăng cường các quan hệ hợp tác với đối tác trong nước và ngoài nước để tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh, mở rộng hoạt động SXKD của Công ty
- Tiếp tục đẩy mạnh và phát huy các hoạt động thể hiện trách nhiệm của doanh nghiệp với các công tác xã hội, từ thiện, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng xanh, đặc biệt là tiếp tục bắt tay triển khai có hiệu quả các công tác phòng chống dịch Covid-19 tại doanh nghiệp cũng như chung tay triển khai các hoạt động phòng chống dịch trong toàn quốc nhằm đảm bảo xây dựng và duy trì sự phát triển bền vững, hài hòa của doanh nghiệp và cộng đồng.

Trên đây là báo cáo đánh giá tổng kết hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị trong năm 2019, trong báo cáo đã chỉ ra nhiều kết quả tích cực, quyền lợi của cổ đông được đảm bảo. Với sự ủng hộ, đồng hành của quý vị cổ đông, nhà đầu tư và sự đoàn kết, quyết tâm của Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên, HĐQT Công ty tin tưởng mạnh mẽ VC2 sẽ tiếp tục vững bước trên con đường phát triển phía trước và cũng xin được gửi lời cảm ơn trân trọng đến sự đồng hành, ủng hộ của quý vị cổ đông, nhà đầu tư, sự nỗ lực quyết tâm, đoàn kết của Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty trong năm qua. Bước sang năm 2020, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, đồng hành với Ban Tổng giám đốc nhằm triển khai hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức được ĐHĐCĐ giao, tiếp tục củng cố và phát triển toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty, mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông cũng các chế độ, chính sách tốt cho người lao động, đồng thời khẳng định, nâng cao thương hiệu, uy tín của VINA2 trên thị trường.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, HĐQT, TBT




Đỗ Trọng Quỳnh

Phục lục: HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Phân công nhiệm vụ và báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2019
1	Ông Đỗ Trọng Quỳnh - Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Điều phối chung các hoạt động và công việc của HĐQT. Xây dựng định hướng chung, phân công tổ chức công việc tới từng thành viên HĐQT; - Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị từng tháng, quý; Chỉ đạo chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, HĐQT; Chủ tọa ĐHĐCĐ, HĐQT; - Ký ban hành các Quyết định thay mặt HĐQT; - Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
2	Ông Nguyễn Việt Cường - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty (từ ngày 04/9/2019)	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; - Định hướng chỉ đạo trực tiếp trong lĩnh vực xây lắp; - Phụ trách công tác tổ chức sự kiện cổ đông; quảng bá và phát triển thương hiệu, hình ảnh VC2. - Tham gia quản lý phần vốn của Công ty tại các Công ty thành viên
3	Ông Nguyễn Đăng Gô Ganh - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các công việc theo chức năng và phân công của HĐQT trong công tác chỉ đạo, định hướng khai thác, mở rộng các dự án đầu tư. - Tham gia quản lý phần vốn của Công ty tại Công ty thành viên.
4	Ông Đỗ Trọng Huân - Thành viên HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành các công việc theo chức năng và phân công của HĐQT trong chỉ đạo, định hướng tìm kiếm thị trường, công tác đấu thầu công trình, chỉ đạo điều hành các hoạt động xây lắp chung của Công ty - Tham gia quản lý phần vốn của Công ty tại Công ty thành viên.
5	Ông Trần Ngọc Long – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty (thôi thành viên HĐQT, Tổng giám đốc từ ngày 04/9/2019)	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; - Định hướng chỉ đạo trực tiếp trong lĩnh vực xây lắp; - Phụ trách công tác tổ chức sự kiện cổ đông; quảng bá và phát triển thương hiệu, hình ảnh VC2.

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xây dựng số 2

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng số 2 (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2019.

Ban kiểm soát báo cáo trước ĐHĐCĐ kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2019 cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để đánh giá hoạt động của công ty bao gồm: hoạt động của HĐQT, Ban điều hành; Thẩm tra Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm; đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty.
- Đại diện Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT Công ty. Trong các cuộc họp, Đại diện Ban kiểm soát tham gia ý kiến với HĐQT và Ban điều hành về những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty;
- Trình và đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty;
- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và của Tổng công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc;
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành;
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty niêm yết theo các quy định của pháp luật;

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ, quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Công ty. Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 31 cuộc họp, ban hành 31 Nghị quyết. Các cuộc họp đều được ghi biên bản. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành của Công ty trong năm.
- Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:
 - + Thông qua nghị quyết chủ trương cho phép nghiên cứu hợp tác đầu tư xây dựng Khu nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, khu dịch vụ thương mại Xã Phú Xuân, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình.
 - + Thông qua phê duyệt bổ nhiệm lại chức vụ Tổng giám đốc và bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2.
 - + Thông qua nghị quyết Phân công nhiệm vụ HĐQT, BKS nhiệm vụ 2019 -2024; rà soát kết quả SXKD Quý 1, dự kiến cả năm 2019; thanh quyết toán các công trình, dự án; sắp xếp lại mô hình tổ chức quản lý của Công ty VC201, VC 202 trong giai đoạn mới; nhận diện thương hiệu Công ty trong giai đoạn mới.
 - + Thông qua nghị quyết phê duyệt nguồn vốn thực hiện chính sách, chương trình marketing dự án Tòa B- 45 tầng Khu ĐTM Kim Văn - Kim Lũ
 - + Thông qua nghị quyết phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục: Cây xanh cảnh quan; Quán làng; Kè ao đình. Ao làng Kim Văn và hệ thống chiếu sáng CX2 Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị mới Kim Văn - Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
 - + Thông qua nghị quyết phê duyệt chi phí góp vốn giai đoạn 2 Dự án: chống sụt lún sạt lở kết hợp chỉnh trang đô thị mới đồi chè Phường Cao Xanh và Cao Thắng, Thành Phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
 - + Thông qua nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và cử người đại diện vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Hoàng Quốc Việt.
 - + Thông qua nghị quyết phê duyệt chi phí góp vốn đợt 2 giai đoạn 2 Dự án: chống sụt lún sạt lở kết hợp chỉnh trang đô thị mới đồi chè Phường Cao Xanh và Cao Thắng, Thành Phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
 - + Thông qua nghị quyết phê duyệt chi phí thực hiện sửa chữa, thay mới một số thiết bị thuộc hệ thống xử lý nước thải nhà C - 36 tầng dự án Kim Văn - Kim Lũ.

- + Thông qua nghị quyết phê duyệt nhà thầu thực hiện đo đạc lập hồ sơ kỹ thuật phục vụ công tác bàn giao nhà và cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất dự án Tòa Nhà B - Khu ĐTM Kim Văn Kim Lũ.
- + Thông qua nghị quyết phê duyệt kế hoạch vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn Việt nam - Chi nhánh Hà Nội II.
- + Thông qua phê duyệt chi phí góp vốn đợt 3 giai đoạn 2 Dự án chống sụt lún sạt lở kết hợp chỉnh trang đô thị mới đồi chè tại Phường Cao Thắng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- + Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty. Phương án vay vốn và thế chấp tài sản Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh SGD I.
- + Thông qua phê duyệt thanh lý máy móc thiết bị, công cụ, dụng cụ và thiết bị văn phòng công ty năm 2018.

Và một số nghị quyết khác liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm 2019

III. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty thể hiện:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành công ty.
- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp (về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát): Các phiếu xin ý kiến, Tờ trình Hội đồng quản trị, các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty đều được cung cấp cho Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.
- Ban Kiểm soát được Ban điều hành cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty khi có yêu cầu bằng văn bản.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

1. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Năm 2019 tiếp tục là năm khó khăn của cả nền kinh tế cũng như ngành xây dựng, thị trường bất động sản tăng trưởng thấp, không nhiều dự án mới triển khai nên mảng xây lắp gặp rất nhiều khó khăn. Các chỉ tiêu kinh doanh đã được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.
- Năm 2019 là năm bản lề trong quá trình phát triển của Công ty, đó là việc thay đổi cơ cấu chủ sở hữu và thay đổi một số vị trí quan trọng trong Ban Lãnh đạo Công ty.
- Với mục tiêu chính là ổn định bộ máy tổ chức, hoàn thiện quy trình quản lý nên một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chưa đạt theo kế hoạch như: Tổng giá trị SXKD: đạt 77,7%, doanh thu đạt: 86.3%.

- Mặc dù vậy, với sự quyết tâm, nỗ lực vượt bậc và sự chỉ đạo sâu sát của Ban Tổng giám đốc, các chỉ tiêu chính vẫn đạt và vượt kế hoạch: Tổng lợi nhuận trước thuế: đạt 116,1% kế hoạch năm.

2. Về công tác tài chính, kế toán:

Trong năm 2019, dòng tiền của Công ty gặp nhiều khó khăn do một số công trình chủ đầu tư chậm thanh toán, số phải thu khách hàng khoảng 595 tỷ đồng; nhà đầu tư thứ phát tại dự án Kim Văn Kim Lũ chưa thanh toán tiền hạ tầng kỹ thuật gần 100 tỷ đồng (Công ty Đông Đô và Trung tâm phát triển quỹ đất); phải thu các đội xây dựng tổng lớn hơn 163 tỷ đồng, công tác bán hàng, thu tiền của tòa nhà C, B dự án Kim Văn Kim Lũ chưa được như mong đợi...

Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm nâng cao công tác quản lý tài chính như tìm kiếm các tổ chức tín dụng mới, tăng cường đôn đốc thu hồi công nợ, cơ cấu lại bộ máy và đã đem lại hiệu quả nhất định, đáp ứng được cơ bản cho nhu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh.

V. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019

- Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; Được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Đây là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán Công ty niêm yết).
- Ý kiến của Công ty kiểm toán Deloitte: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.
- Đánh giá khái quát tình hình tài chính công ty mẹ tại ngày 31/12/2019:
 - + Số dư tiền mặt và đầu tư tài chính ngắn hạn tại 31/12/2019 là 35,8 tỷ đồng.
 - + Phải thu ngắn hạn khách hàng tại ngày 31/12/2019 là 584 tỷ đồng (trong đó có một số khoản phải thu lớn như phải thu Công ty CP Đầu tư IDJ Việt Nam (dự án Royal Park Bắc Ninh) 46,6 tỷ đồng; Phải thu Tổng Công ty CP Vinaconex và các ban quản lý dự án trực thuộc 153,49 tỷ đồng; Phải thu TCT Đầu tư Nước và Môi trường Việt Nam (dự án Viwaseen) 25,25 tỷ đồng). Khoản phải thu ngắn hạn bằng 47,6% doanh thu năm 2019, tỷ lệ này so với doanh thu ghi nhận trong năm thì không cao, nhưng giá trị tuyệt đối là cao. Công ty cần quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ nhằm đảm bảo cân đối nguồn vốn hoạt động cho Công ty.
 - + Hàng tồn kho lũy kế đến 31/12/2019 là trên 800,9 tỷ đồng (01/01/2019: 1.119,4 tỷ đồng).
 - + Số dư vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, dài hạn tại ngày 31/12/2019 tương ứng là 408,3 tỷ đồng và 2,1 tỷ đồng; tại ngày 01/01/2019: 488,1 tỷ đồng và 2,4 tỷ đồng). Số dư vay này là khá lớn, chủ yếu dùng cho hoạt động xây lắp

và đã giảm khá nhiều so với thời điểm 01/01/2019. (chi tiết lãi vay của xây lắp và bất động sản)

- + Số trích lập dự phòng nợ phải thu lũy kế đến 31/12/2019 là 31,1 tỷ đồng.
- + Đầu tư tài chính dài hạn tính đến ngày 31/12/2019 của Công ty là 19,3 tỷ đồng. Trong đó: Đầu tư vào công ty con là 18,65 tỷ đồng; đầu tư góp vốn vào đơn vị khác 5,8 tỷ đồng và Số trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn lũy kế đến 31/12/2019: 5,1 tỷ đồng. Công ty cũng đang tập trung thoái vốn tại các đơn vị đầu tư góp vốn để thu hồi vốn.
- + Tỷ lệ Nợ phải trả/Nguồn vốn chủ sở hữu là 5,2 lần (nếu loại trừ khoản người mua trả tiền trước thì tỷ lệ này là 3,7 lần). Tỷ lệ này là cao, chứng tỏ hoạt động của công ty vẫn dựa chủ yếu bằng vốn vay và vốn của các đối tác.

VI. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐ cổ đông thường niên 2019

- Công ty đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu chính kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 cụ thể như sau:

• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 (Công ty Mẹ):

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % so KH 2019
	1	2	3	4	$5=(4-3)/3$
1	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	1.170.917	886.596	75,7%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.399.835	1.224.833	87,5%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.800	36.186	101,1%
4	Tỷ suất cổ tức	%	12	12	100%

• Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2019 (Hợp nhất):

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ % so KH 2019
	1	2	3	4	$5=(4-3)/3$
1	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	1.277.902	992.606	77,7%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.499.948	1.295.113	86,3%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	36.000	41.783	116,1%

- Công ty đã hoàn thành việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và trích lập chi phí thù lao năm 2019.
- Công ty đã thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019.
- Công ty đã hoàn thành việc thoái vốn toàn bộ phần vốn góp tại Công ty CP Đầu tư Điện lực Hà Nội (17.500 triệu đồng)

- Do chưa bố trí được nguồn tiền nên Công ty chưa thực hiện được việc chi trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và năm 2019.
- Công ty đã thực hiện chuyển trụ sở Công ty từ Tòa D1, khu ĐTM Kim Văn - Kim Lũ sang Tòa B, khu ĐTM Kim văn - Kim Lũ; tiến hành thay đổi ĐKKD theo điều lệ của Công ty và quy định pháp luật.
- Công ty đã tìm được đối tác, ký hợp đồng và đang tiến hành các bước để chuyển nhượng lại khu văn phòng là trụ sở cũ của Công ty (tầng 2-4) tại Tòa D1, khu ĐTM Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

VII. Kiến nghị

- Đề nghị Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty có giải pháp chỉ đạo quyết liệt Công ty tăng cường công tác thanh, quyết toán và thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư và công nợ nội bộ để giảm số dư tiền vay, giảm chi phí tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty.
- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành quyết liệt thực hiện việc thu tiền hạ tầng kỹ thuật đối với nhà đầu tư thứ phát là Công ty Đông Đô, Trung tâm phát triển quỹ đất tại dự án Kim Văn Kim Lũ và tích cực thu hết tiền thấp tầng TT2, TT3, tòa nhà B, C Kim văn Kim Lũ.
- Tăng cường các quan hệ hợp tác với đối tác trong nước và ngoài nước để tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh, mở rộng hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty
- Không ngừng kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực của Công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả và thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao trong giai đoạn mới.
- Đề nghị Công ty có giải pháp, tìm kiếm nhà đầu tư tăng vốn điều lệ để nâng cao khả năng tự chủ tài chính, đảm bảo nguồn vốn hoạt động cũng như đáp ứng yêu cầu về năng lực tài chính để tham gia các gói thầu, dự án đầu tư lớn.
- Công ty nhanh chóng cân đối nguồn vốn để thanh toán cổ tức năm 2018 và năm 2019 cho các cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát 2019 nhiệm kỳ 2019 - 2024, Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Ban kiểm soát trân trọng cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi của Quý cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2019.

Trân trọng!

TM. Ban Kiểm soát Công ty

Trưởng Ban



Lê Thị Tuyết Anh

Số: *92*/2020/TT-BKS

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

“V/v: Đề nghị ĐHCĐ thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Vinaconex 2”

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinaconex 2;
- Căn cứ kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần xây dựng số 2 Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong số các Công ty Kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: BKS.



Lê Thị Tuyết Anh

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần xây dựng số 2;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần xây dựng số 2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty cổ phần xây dựng số 2 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được HĐQT Công ty cổ phần xây dựng số 2 công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.vinaconex2jsc.vn> bao gồm:

- (1) Báo cáo của Kiểm toán viên;
- (2) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;
- (3) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019;
- (4) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

STT	CHỈ TIÊU	Báo cáo tài chính công ty mẹ	Báo cáo tài chính hợp nhất
1	Tổng tài sản	1.909.214.468.847	1.965.777.092.994
2	Vốn chủ sở hữu Trong đó:	309.421.586.319	318.349.551.569
2.1	Vốn cổ phần	150.000.000.000	150.000.000.000
2.2	Thặng dư vốn cổ phần	23.218.959.196	23.218.959.196

STT	CHỈ TIÊU	Báo cáo tài chính công ty mẹ	Báo cáo tài chính hợp nhất
2.3	Các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa PP	136.202.627.123	145.130.592.373
3	Tổng Doanh thu	1.224.833.260.067	1.295.113.723.464
4	Tổng chi phí (*)	1.188.646.874.685	1.253.330.341.295
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	36.186.385.382	41.783.382.169
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	19.135.442.729	24.060.175.098

(*) Tổng chi phí bao gồm: Giá vốn hàng bán, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính, Chi phí bán hàng và Chi phí khác

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Các thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Quỳnh

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

**TỜ TRÌNH THÔNG QUA
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây dựng số 2;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần xây dựng số 2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và quy định về tỷ lệ trích lập các quỹ trong Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	36.186.385.382	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	17.050.942.653	
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019 (3)=(1)-(2)	Đồng	19.135.442.729	
4	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018	Đồng	29.380.455.128	
5	Tổng lợi nhuận còn lại (5)=(3)+(4)	Đồng	48.515.897.857	
6	Cổ tức phải trả năm 2018 (theo NQ ĐHCĐ năm 2019)	Đồng	15.000.000.000	Tỷ lệ 10%
7	Dự kiến cổ tức phải trả năm 2019	Đồng	18.000.000.000	Tỷ lệ 12%
8	Lợi nhuận còn lại được phân bổ vào các quỹ (7)=(5)-(6)	Đồng	15.515.897.857	LN 2019 còn lại sau trả cổ tức
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Đồng	7.600.000.000	2 tháng thu nhập bình quân

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
	Thưởng HĐQT, BĐH, BKS do lợi nhuận vượt mức kế hoạch	Đồng	500.000.000	
	Lợi nhuận chưa phân phối để lại	Đồng	7.415.897.857	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC; HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Quỳnh



Số: 94/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Xem xét, thông qua phương án đổi tên Công ty
và thay đổi Logo nhận diện của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/3/2019;
- Căn cứ kết quả hoàn thành việc thoái vốn toàn bộ của cổ đông lớn – Tổng công ty cổ phần VINACONEX tại Công ty.

Nhằm tạo thuận lợi cho quá trình kết nối với các đối tác chiến lược để tạo điều kiện giao dịch và kinh doanh theo định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 (Công ty) trong giai đoạn mới, thuận lợi hơn trong quá trình tìm kiếm cơ hội đầu tư mở rộng thị trường, đồng thời định hướng phát triển bền vững thương hiệu VINA2.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 xem xét và thông qua phương án đổi tên Công ty như sau:

I. Phương án thay đổi tên Công ty:

TT	NỘI DUNG	TÊN CÔNG TY THEO ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP	TÊN MỚI DỰ KIẾN CỦA CÔNG TY
1	Tên Công ty Viết bằng tiếng Việt	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2
2	Tên Công ty Viết bằng tiếng Anh	VIET NAM CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY NO2	VINA2 INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
3	Tên Công ty viết tắt	VINACONEX No2	VINA2
4	Website của Công ty	Vinaconex2jsc.vn	Vina2.com.vn
5	Địa chỉ Email	Vinaconex2@Vinaconex2jsc.vn	Info@vina2.com.vn

5	Logo của Công ty		
---	------------------	---	---

II- Các nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện liên quan đến phương án thay đổi tên của Công ty.

- Giao cho Hội đồng quản trị hoàn chỉnh xây dựng bộ nhận diện thương hiệu về tên, Logo mới của doanh nghiệp và thực hiện các thủ tục đăng ký sở hữu bản quyền bộ nhận diện thương hiệu và các thay đổi liên quan khác (nếu có) tại các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh với cơ quan quản lý nhà nước về nội dung thay đổi tên, logo doanh nghiệp và các thay đổi liên quan khác theo quy định
- Làm việc với Tổng công ty cổ phần Vinaconex về Hợp đồng Li xăng để tiếp tục triển khai thương hiệu Vinaconex song song với thương hiệu nhận diện mới của Công ty. Thời gian áp dụng sử dụng thương hiệu sẽ do Hội đồng quản trị thống nhất với Tổng công ty cổ phần Vinaconex để triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét, thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC, HĐQT.

[Handwritten signature]

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]

Đỗ Trọng Quỳnh

[Red circular stamp: M.S.D.N: 0100105895 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2 THANH PHỐ HÀ NỘI]



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2

Số: *96*/2020/TT- HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị
và thay đổi số lượng nhân sự thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần xây dựng số 2 kính trình ĐHĐCĐ thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT Công ty và thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024, như sau:

1- Nhân sự từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024:

Ngày 31/7/2019, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 đã nhận được Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Trần Ngọc Long. Ngày 04/9/2019, HĐQT đã có Nghị quyết số 52/NQ/VC2-HĐQT thống nhất thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT.

Ngày 04/03/2020, HĐQT đã nhận được Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Đỗ Trọng Huân. Ngày 04/3/2020 đã có Nghị quyết số 86/NQ/VC2-HĐQT thống nhất thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT.

Để kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bãi nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Ngọc Long và ông Đỗ Trọng Huân.

2- Thay đổi số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024:

Căn cứ theo Điều 150 Luật doanh nghiệp, điều 13 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng quy định về số lượng thành viên HĐQT. Để tinh gọn và tái cơ cấu tổ chức quản trị cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty đồng thời đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 Công ty xem xét, thông qua nội dung sau:

- Thay đổi số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 từ 05 thành viên HĐQT xuống 03 thành viên HĐQT.
- Ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục theo luật định và điều chỉnh; sửa đổi; bổ sung khoản 2 điều 24 Điều lệ Công ty về số lượng thành viên của HĐQT đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC, HĐQT.



Đỗ Trọng Quỳnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỪ NHIỆM

(V/v: Từ nhiệm thành viên hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2)

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 2

Tên tôi là: **Trần Ngọc Long**
Sinh ngày: **19/3/1973**
Quốc tịch: **Việt Nam** Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**
Quê quán: **xã Phù Lỗ - huyện Sóc Sơn – thành phố Hà Nội**
Địa chỉ hộ khẩu: **Trung Văn – Từ Liêm – Hà Nội**
Địa chỉ thường trú: **Nhà TT2.22 khu đô thị Kim Văn – Kim Lữ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội**
Trình độ văn hóa: **12/12**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư xây dựng công trình biển và dầu khí**
Lý luận chính trị: **Cao cấp**
Trình độ ngoại ngữ: **B1 khung châu Âu**
Ngày vào Đảng: **11/10/2003** Ngày chính thức: **11/10/2004**
Chức vụ Đảng, đoàn thể: **Phó Bí thư Đảng ủy**
Chức vụ chính quyền: **Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2**

Tôi làm đơn này xin trình bày với Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 2 như sau:

Năm 1997 tôi được Công ty xây dựng số 2 (nay là Công ty cổ phần xây dựng số 2) tiếp nhận vào làm việc tại Công ty, từ thời gian đó đến nay tôi luôn hoàn thành các nhiệm vụ mà Công ty đã giao.

Tháng 2/2016 tôi được Công ty giao nhiệm vụ đảm nhận chức danh Tổng giám đốc Công ty, là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Tháng 2/2019 tôi được bổ nhiệm lại theo quy định.

Vì lí do cá nhân nay tôi không thể đảm nhiệm được chức vụ Tổng giám đốc và Thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Với lí do trên tôi làm đơn trình bày và xin được từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 2.

Kính trình Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 2 xem xét phê duyệt nội dung mà tôi đã trình bày.

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2019

Người làm đơn

Trần Ngọc Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN TỪ NHIỆM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NHIỆM KỲ NĂM 2019 - 2024

Kính gửi : HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 2

Tôi tên là: **Đỗ Trọng Huân**

CMTND số: 012403390

Nơi cấp: do công an thành phố Hà Nội cấp ngày 30/12/2008

Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Ngày 22/3/2019 tại phiên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Công ty cổ phần xây dựng số 2 đã thống nhất bầu tôi làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024. Trong thời gian đảm nhận nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty, tôi luôn hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của mình và không vi phạm Điều lệ Công ty cũng như các quy định của pháp luật hiện hành.

Nhưng vì lý do cá nhân, tôi không thể tiếp tục đảm nhận vị trí công tác là thành viên Hội đồng quản trị. Vì vậy, tôi làm đơn này kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cho phép tôi được từ nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Kính đề nghị Hội đồng quản trị xem xét, thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

Người làm đơn

Đỗ Trọng Huân

Số: 95/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006 (“**Luật Chứng Khoán**”);
- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ban hành ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty cổ phần Xây dựng số 2 (“**Công ty**”).

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) xem xét và thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ với các nội dung chính như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xây dựng số 2
2. Mã chứng khoán: VC2
3. Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ: 150.000.000.000 đồng
6. Tổng số cổ phần lưu hành: 15.000.000 cổ phiếu
7. Tổng số cổ phần dự kiến phát hành: 15.000.000 cổ phần
8. Vốn điều lệ sau khi phát hành (dự kiến): 300.000.000.000 VNĐ
9. Giá phát hành: Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định nhưng không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phần và không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán.
10. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: tối thiểu 225.000.000.000 VNĐ.
11. Đối tượng phát hành:

11.1. Phát hành cho cổ đông hiện hữu: có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.

- Số lượng cổ phần phát hành: 5.000.000 cổ phần
- Giá phát hành: Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định nhưng không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phần và không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán.
- Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu.
- Tỷ lệ phân bổ quyền: 3:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu VC2 tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng tương ứng 01 quyền mua, và cứ 03 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm). Cổ đông có quyền không đăng ký mua/từ chối quyền ưu tiên mua cổ phần phát hành thêm của Công ty.
- Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần phân phối cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần mới phát hành thêm, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 164 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được hưởng 164 quyền mua, 164 quyền mua này sẽ được mua số cổ phần mới phát hành thêm tương ứng là 54,67 cổ phần, làm tròn là 54 cổ phần.

- Nguyên tắc xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không bán hết: Giao Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định về tất cả các vấn đề để phân phối số cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu không được các cổ đông đăng ký mua/từ chối quyền ưu tiên mua với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu cho các nhà đầu tư có nhu cầu và năng lực tài chính mà không cần phải xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp sau:
 - ✓ Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật chứng khoán và tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán.
 - ✓ Chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc các đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.
- Số cổ phiếu không chào bán hết (cổ phiếu lẻ và không bán hết) khi phân phối tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người/tổ chức khác, bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho bên thứ ba.

11.2. Phát hành cho riêng lẻ:

- Số lượng cổ phần phát hành: 10.000.000 cổ phần
- Giá phát hành: Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định nhưng không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phần và không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán.
- Phương thức phát hành: phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược (dưới 100 nhà đầu tư). Các cổ đông hiện hữu từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần khi tiến hành chào bán cho nhà đầu tư chiến lược
- Tiêu chí lựa chọn đối tượng phát hành: Nhà đầu tư (tổ chức hoặc cá nhân) trong nước và nước ngoài, có năng lực tài chính, năng lực chuyên môn và có khả năng hỗ trợ cho sự phát triển của Công ty. Đối tượng phát hành và khối lượng chào bán cụ thể cho từng nhà đầu tư do HĐQT xem xét và quyết định.
- Số cổ phiếu phát hành riêng lẻ sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

12. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng (ngoại trừ số cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu không chào bán hết được phân phối tiếp như quy định nêu trên và số cổ phiếu phát hành riêng lẻ).

13. Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp.

14. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:

Pha loãng giá cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xây dựng số 2 (Mã CK: VC2) đang niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật về giá khi thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu, giá pha loãng khi có cổ phiếu mới phát hành được xác định theo công thức sau:

$$P = \frac{P_{t-1} + (I \times PR)}{1 + I}$$

P: là giá thị trường của cổ phần sau khi bị pha loãng;

P_{t-1}: là giá thị trường của cổ phần trước khi bị pha loãng;

I: là tỷ lệ vốn tăng;

PR: là giá cổ phần sẽ bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phần trong đợt phát hành mới.

Pha loãng thu nhập trên 1 cổ phiếu (EPS):

EPS = Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân.

EPS năm 2019 theo Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty là 1.587 đồng/cổ phần. Sau phát hành, chỉ số EPS của Công ty có thể bị pha loãng do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra ngay doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

15. Nguyên tắc xác định giá phát hành:

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (GTSS):

$$GTSS = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu} - \text{Nguồn kinh phí, quỹ khác}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

GTSS tại thời điểm 31/12/2019 = 309.421.586.319 đồng/15.000.000CP = 20.628 đồng/CP (tính theo BCTC Công ty mẹ kiểm toán 2019 của VC2).

- Mức giá thị trường (tính theo giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu VC2 từ 15/01/2020 đến 03/03/2020): 18.377 VNĐ/cổ phần.

Căn cứ giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty mẹ và nhu cầu vốn của Công ty mẹ, nhằm đảm bảo sự thành công của đợt chào bán, HĐQT Công ty đề xuất ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư chiến lược nhưng không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phiếu và không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán.

II. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU

Tổng số vốn thu được từ đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư chiến lược (nếu tính theo giá chào bán 15.000 đồng/cp) dự kiến là: 225.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai trăm hai mươi lăm tỷ đồng). Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo phương án này sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện các công việc sau đây:

- Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT tại phương án phát hành;
- Bổ sung, chỉnh sửa hoặc thay đổi phương án phát hành (bao gồm cả nguyên tắc xác định giá phát hành và giá phát hành) nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.
- Lựa chọn đơn vị tư vấn cho việc phát hành cổ phiếu, và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn tất việc phát hành theo quy định của pháp luật, đảm bảo lợi ích của cổ đông;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.
- Quyết định giá chào bán và số lượng cổ phần cho cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư chiến lược từng thời điểm cho phù hợp nhưng giá phát hành không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phiếu và không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán.
- Xem xét, lựa chọn nhà đầu tư để phát hành riêng lẻ theo phương án nêu trên.

- Quyết định xử lý đối với cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không được bán hết và phân phối cổ phiếu cho các tổ chức/cá nhân khác trong trường hợp không bán hết theo phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư chiến lược;
- Phê chuẩn các hợp đồng, tài liệu, giao dịch khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành này;
- Toàn quyền quyết định việc điều chỉnh, thay đổi, bổ sung phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành, lựa chọn thời điểm giải ngân phù hợp với kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty;
- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền để ghi nhận số vốn điều lệ thực tế phát hành thành công;
- Quyết định hồ sơ, tài liệu và thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu trên sàn HNX;
- Thực hiện các công việc, thủ tục khác mà HĐQT thấy cần thiết để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC; HĐQT

[Signature]



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

[Signature]
Đỗ Trọng Quỳnh

Số: 91/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kết quả chi trả thù lao Hội đồng quản trị & Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây dựng số 2;
- Căn cứ Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 22/03/2019;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần xây dựng số 2.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau:

1. Thù lao chi trả đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đã được ĐHCĐ phê duyệt	Thù lao thực tế chi trả
1	Hội đồng quản trị	05	660.000.000	620.000.000
2	Ban Kiểm soát	03	240.000.000	240.000.000
	Cộng	08	900.000.000	860.000.000

Ghi chú: Thù lao chi trả thực tế 620.000.000 đồng giảm so với thù lao được ĐHCĐ phê duyệt do 01 thành viên HĐQT thôi không tham gia HĐQT từ tháng 09/2019.

2. Kế hoạch thù lao chi trả HĐQT, BKS năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 2 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua: Đề xuất về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần xây dựng số 2 trong năm 2020 như sau:

❖ Thù lao cho Hội đồng quản trị:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/người/tháng.

❖ Thù lao cho Ban kiểm soát:

- + Trưởng ban kiểm soát: 10.000.000 đồng/người/tháng.
- + Thành viên Ban kiểm soát: 5.000.000 đồng/người/tháng.

Chi tiết như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Số thành viên	Thù lao đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt	Thù lao dự kiến chi trả
1	Hội đồng quản trị	03	420.000.000	450.000.000
2	Ban Kiểm soát	03	240.000.000	240.000.000
	Cộng		660.000.000	690.000.000

Ghi chú: Thù lao dự kiến chi trả 450.000.000 đồng tăng so với thù lao đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt do còn 01 thành viên HĐQT (ngoài 03 thành viên HĐQT dự kiến) tham gia HĐQT từ tháng 01/2020 đến tháng 3/2020.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC, HĐQT.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Quỳnh



Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động
của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 2;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 2 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 22/3/2019 với các nội dung chủ yếu về việc thay đổi tên Công ty; tên viết tắt, website; thay đổi về số lượng thành viên HĐQT và một số quy định liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ, như sau:

I. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ:

Điều lệ hiện hành	Điều lệ thay đổi	Giải trình thay đổi
<u>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh và thời hạn hoạt động của Công ty</u> 1. Tên Công ty <ul style="list-style-type: none">• Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần xây dựng số 2• Tên tiếng Anh: Viet Nam Construction Joint Stock Company No 2• Tên giao dịch viết tắt: VINACONEX No2 2. Công ty cổ phần được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước Công ty xây dựng số 2, có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam. Công ty là đơn vị thành viên của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam - VINACONEX (JSC) 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: <ul style="list-style-type: none">• Địa chỉ: Tầng 2 - 4, Tòa nhà B - Khu đô thị mới Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam• Điện thoại: (04) 37534256 / 37532039 / 38361013• Fax: (04) 38361012• E-mail: vinaconex2@vinaconex2jsc.vn• Website : vinaconex2jsc.vn	<u>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh và thời hạn hoạt động của Công ty</u> 1. Tên Công ty <ul style="list-style-type: none">• Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VINA2• Tên tiếng Anh: VINA2 INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY 2. Tên giao dịch viết tắt: VINA2 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: <ul style="list-style-type: none">• Địa chỉ: Tầng 2 - 4, Tòa nhà B - Khu đô thị mới Kim Văn - Kim Lũ, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam• Điện thoại: (84-024) 3753.4256• Fax: (84-024) 3836.1012• E-mail: info@vina2.com.vn• Website: Vina2.com.vn	Cập nhật theo thay đổi thông tin hiện thời của doanh nghiệp

Điều lệ hiện hành	Điều lệ thay đổi	Giải trình thay đổi
<p>Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>1. Vốn điều lệ Công ty tại thời điểm thông qua Điều lệ này: 150.000.000.000 đồng. Tổng số vốn điều lệ Công ty được chia thành 15.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Cơ cấu vốn Điều lệ phân theo sở hữu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổ phần thuộc sở hữu Tổng công ty CPXNK & XD Việt Nam - Vinaconex: 5.400.000 cổ phần tương ứng với 54.000.000.000 đồng chiếm 36% vốn Điều lệ - Cổ đông khác: 9.600.000 cổ phần tương ứng với 96.000.000.000 đồng chiếm 64% vốn Điều lệ 	<p>Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</p> <p>1. Vốn điều lệ Công ty tại thời điểm thông qua Điều lệ này: 150.000.000.000 đồng. Tổng số vốn điều lệ Công ty được chia thành 15.000.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.</p>	<p>Ngày 31/12/2019, Tổng công ty cổ phần Vinaconex thực hiện thoái vốn toàn bộ cổ phần tại VC2</p>
<p><u>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ; b. Chuẩn bị chương trình họp, nội dung đại hội; c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội; d. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội; f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp. <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ</p>	<p><u>Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p>2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. <u>Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập xong trong vòng ba mươi (30) ngày</u> trước ngày gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ; b. Chuẩn bị chương trình họp, nội dung đại hội; c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội; d. Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ theo nội dung dự kiến của cuộc họp; e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội; f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp. <p>3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10)</p>	<p>Thuận lợi cho Công ty trong việc tổ chức ĐHĐCĐ theo quy định của Điều 139 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13</p>

1001
CÔNG
CỔ P
XÂY
S
VH PH

Điều lệ hiện hành	Điều lệ thay đổi	Giải trình thay đổi
<p>đồng đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>	<p><u>ngày</u> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p>	
<p><u>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT</u></p> <p>- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p><u>Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT</u></p> <p>- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là <u>03</u> người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp với thay đổi của cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty</p>

II. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và thông qua nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được thực hiện các công việc sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện kiểm tra, rà soát, sửa đổi, bổ sung bản Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 2 theo các nội dung tại Mục I của Tờ trình này đảm bảo đúng quy định, đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ; Ký lưu hành và tổ chức thực hiện điều lệ đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi thông tin trong Giấy chức nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần Xây dựng số 2 theo đúng quy định của pháp luật;

thực hiện các thủ tục công bố thông tin, thông báo thay đổi các nội dung về tên Công ty theo đúng quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC; HĐQT
-

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Quỳnh

C.T.C.P
HỘI

Số: *g7*/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thành lập Công ty con – Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị Xây dựng VINA2

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/3/2019;

Hiện nay, Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 đang từng bước đa dạng hóa hoạt động, mở rộng quy mô và lĩnh vực hoạt động, đồng thời thực hiện đầu tư vào các doanh nghiệp tiềm năng, phát triển theo định hướng của Công ty. Để triển khai chiến lược phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo mô hình mới như hiện nay nhằm gia tăng lợi ích, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tăng năng lực cạnh tranh trong thị trường xây lắp và đầu tư bất động sản, do vậy Công ty cần thành lập các Công ty con theo định hướng thay thế Công ty Mẹ làm nhà thầu, nhà cung cấp trong lĩnh vực cơ khí và thiết bị xây dựng. Thực tế, sau khi đầu tư thành lập 02 Công ty con gồm Công ty Cổ phần xây lắp điện nước và PCCC Vinaconex 2 (hoạt động trong lĩnh vực thi công điện nước và PCCC); Công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ đô thị VC2 (hoạt động trong lĩnh vực quản lý khu đô thị; quản lý tòa nhà) đến nay đã dần hoạt động hiệu quả, có lãi và được đối tác, chủ đầu tư, khách hàng, dân cư đánh giá cao, tin tưởng.

Do vậy, trên cơ sở các nguồn lực, lĩnh vực hoạt động then chốt của Công ty (Xây lắp và Đầu tư); mối quan hệ, cùng với đối tác, khách hàng hiện nay của Công ty cũng như nhu cầu sử dụng về cơ khí và thiết bị xây dựng trên thị trường hiện nay sẽ là điều kiện thuận lợi trong việc thành lập Công ty con hoạt động trong lĩnh vực Cơ khí và Thiết bị xây dựng.

Để tạo điều kiện cho quá trình triển khai thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 xem xét, thông qua:

- 1- Thống nhất chủ trương về việc thành lập Công ty con theo chiến lược, định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Xây dựng số 2, cụ thể:
 - Về tên gọi: Công ty cổ phần Cơ khí và Thiết bị Xây dựng VINA2
 - Về loại hình: Công ty cổ phần
 - Về vốn điều lệ: Từ 30 đến 50 tỷ đồng, trong đó Công ty Cổ phần Xây dựng số 2 nắm tỷ lệ chi phối tối thiểu từ 65% trở lên.
 - Về ngành nghề kinh doanh: Cơ khí; thiết bị Xây dựng và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
- 2- ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến thành lập Công ty con theo đúng quy định của pháp luật; Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; theo đúng các nội dung tại Mục 1 của Tờ trình cũng như quyết định: thời điểm thành lập; tên Công ty, địa chỉ, nguồn vốn góp và tỷ lệ góp vốn/bàn giao tài sản sang Công ty con, đối tác góp vốn và tỷ lệ góp vốn; lên phương án

và thực hiện tổ chức nhân sự, tổ chức hoạt động... và thực hiện báo cáo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét, thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TKTH, HĐQT.

